ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ NINH GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1480/QĐ-UBND	*Xã Ninh Giang, ngày 09 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Công bố danh mục thông tin phải được công khai và danh mục thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin thuộc trách nhiệm công bố của UBND xã Ninh Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NINH GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật An ninh mạng ngày 10/12/2025;

Căn cứ Luật Tiếp cận thông tin ngày 23/4/2026;

Căn cứ Nghị định số 337/2026/NĐ-CP ngày 26/8/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tiếp cận thông tin;

Căn cứ Thông tư số 126/2026/TT-BTC ngày 24/8/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết chi phí thực tế để in, sao, chụp và gửi thông tin theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Luật Tiếp cận thông tin số 01/2026/QH16;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố danh mục thông tin phải được công khai và danh mục thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin thuộc trách nhiệm công bố của Ủy ban nhân dân xã Ninh Giang.

(Có Phụ lục I và Phụ lục II kèm theo)

Điều 2. Hình thức, thời điểm công khai thông tin được thực hiện theo quy định tại Điều 18 Luật Tiếp cận thông tin và Nghị định số 337/2026/NĐ-CP ngày 26/8/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tiếp cận thông tin.

Điều 3. Trách nhiệm thực hiện:

1. Văn phòng HĐND và UBND xã:

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã thực hiện việc cập nhật, công khai thông tin theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin và Nghị định số 337/2026/NĐ-CP ngày

26/8/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tiếp cận thông tin.

- Trực tiếp thực hiện việc cung cấp thông tin do Ủy ban nhân dân xã tạo ra theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin và Nghị định số 337/2026/NĐ-CP ngày 26/8/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tiếp cận thông tin;

2. Trưởng các phòng chuyên môn; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã có trách nhiệm phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND xã trong việc cập nhật, công khai và cung cấp thông tin theo quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 4. Tổ chức thực hiện:

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Trưởng các phòng chuyên môn, tổ chức hành chính tương đương thuộc xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- TT Đảng uỷ, TT HĐND xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Lưu: VT, VP.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ NINH GIANG T.P HẢI PHÒNG

Nguyễn Thị Huê

PHỤ LỤC I
DANH MỤC THÔNG TIN PHẢI CÔNG KHAI

(Kèm theo Quyết định số: 1480/QĐ-UBND ngày 08 tháng 10 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Ninh Giang)

1. Thông tin về chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội

Chiến lược, chương trình, dự án, đề án, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội liên quan đến địa phương thuộc trách nhiệm công khai của UBND xã; chương trình, kế hoạch công tác hằng năm; báo cáo công tác định kỳ; thông tin thống kê về các ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của UBND xã theo quy định của pháp luật.

2. Thông tin về văn bản pháp luật, thủ tục hành chính và chính sách

Văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hành chính có giá trị áp dụng chung; thủ tục hành chính, quy trình giải quyết công việc thuộc thẩm quyền của UBND xã; dự thảo văn bản, đề án thuộc diện phải công khai, lấy ý kiến Nhân dân theo quy định; nội dung tiếp thu, giải trình ý kiến Nhân dân; thông tin tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện pháp luật, chế độ, chính sách thuộc phạm vi quản lý của UBND xã.

3. Thông tin về tổ chức bộ máy và hoạt động của UBND xã

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của UBND xã và các cơ quan, đơn vị trực thuộc; nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp giải quyết công việc của tổ chức, cá nhân; nội quy, quy chế làm việc; kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác; định mức, tiêu chuẩn, chế độ và kết quả thực hiện theo quy định của pháp luật.

4. Thông tin về ngân sách nhà nước và tài chính

Dự toán ngân sách nhà nước; tình hình thực hiện dự toán ngân sách; quyết toán ngân sách nhà nước; báo cáo tài chính năm; các khoản hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho người dân trên địa bàn; thông tin về thuế, phí, lệ phí và các nội dung tài chính khác thuộc trách nhiệm công khai của UBND xã theo quy định của pháp luật.

5. Thông tin về các nguồn hỗ trợ, cứu trợ và đóng góp của Nhân dân

Việc phân bổ, quản lý, sử dụng các nguồn vốn hỗ trợ, viện trợ; các khoản cứu trợ, trợ cấp xã hội; các khoản đóng góp của Nhân dân, các loại quỹ và nguồn kinh

phí huy động hợp pháp khác do UBND xã quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật.

6. Thông tin về quản lý, sử dụng tài sản công, đầu tư công và mua sắm công

Thông tin về tài sản công; việc quản lý, sử dụng tài chính công; danh mục chương trình, dự án đầu tư công, mua sắm công; kế hoạch, tiến độ, tình hình và kết quả thực hiện các chương trình, dự án đầu tư công; kết quả lựa chọn nhà thầu và các thông tin khác thuộc trách nhiệm công khai của UBND xã theo quy định của pháp luật.

7. Thông tin về thanh tra, phòng, chống tham nhũng, lãng phí

Kết luận thanh tra thuộc diện phải công khai; kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị thanh tra, kiểm toán; báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng; chương trình, kế hoạch thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; kết quả thực hiện và xử lý hành vi gây lãng phí thuộc phạm vi trách nhiệm của UBND xã theo quy định của pháp luật.

8. Thông tin về xử lý vi phạm hành chính

Thông tin về việc xử phạt vi phạm hành chính thuộc trường hợp pháp luật quy định phải công khai, trong phạm vi thẩm quyền và trách nhiệm của UBND xã; bảo đảm tuân thủ quy định về bảo vệ bí mật nhà nước, dữ liệu cá nhân và các quy định pháp luật có liên quan.

9. Thông tin về quy hoạch, quản lý và sử dụng đất đai

Thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; giá đất; thu hồi đất; phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; các dự án, công trình trên địa bàn; kết quả điều tra, đánh giá đất đai; quyết định cưỡng chế thực hiện quyết định kiểm đếm bắt buộc; mốc giới sử dụng đất trong hành lang bảo vệ an toàn và các thông tin khác về đất đai thuộc trách nhiệm công khai của UBND xã theo quy định của pháp luật.

10. Thông tin về quy hoạch xây dựng, nhà ở và công trình trên địa bàn

Thông tin về quy hoạch đô thị và nông thôn, quy hoạch xây dựng; chương trình, kế hoạch, dự án phát triển nhà ở; các dự án, công trình xây dựng trên địa bàn và thông tin khác thuộc trách nhiệm công khai của UBND xã theo quy định của pháp luật.

11. Thông tin về y tế, an toàn thực phẩm và sức khỏe cộng đồng

Thông tin cảnh báo về sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ có nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng; an toàn thực phẩm; phòng, chống dịch bệnh; kết quả kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm thuộc diện phải công khai; các thông tin về y tế và sức khỏe cộng đồng thuộc trách nhiệm công khai của UBND xã theo quy định của pháp luật.

12. Thông tin về giáo dục và đào tạo

Thông tin chung về các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý; điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục; các khoản thu, chi tài chính; kế hoạch và kết quả hoạt động giáo dục thuộc trách nhiệm công khai của UBND xã và các cơ sở giáo dục theo quy định của pháp luật.

13. Thông tin về tài nguyên, môi trường

Thông tin về chất lượng môi trường, ô nhiễm môi trường; kế hoạch ứng phó sự cố môi trường; thông tin cảnh báo, xử lý sự cố môi trường; kết quả kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường và các thông tin khác thuộc trách nhiệm công khai của UBND xã theo quy định của pháp luật.

14. Thông tin về văn hóa, di sản văn hóa

Danh mục di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; thông tin về bảo vệ, bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích và các hoạt động văn hóa thuộc trách nhiệm công khai của UBND xã theo quy định của pháp luật.

15. Thông tin về lao động, việc làm và công tác cán bộ

Thông tin thị trường lao động, việc làm; chính sách hỗ trợ người lao động; thông tin về tuyển dụng, sử dụng, quản lý cán bộ, công chức, viên chức; danh mục hồ sơ, tài liệu lưu trữ thuộc trách nhiệm công khai của UBND xã theo quy định của pháp luật.

16. Thông tin về cung cấp dịch vụ công

Danh mục dịch vụ công; quy trình, thời hạn giải quyết thủ tục hành chính; hình thức tiếp nhận, trả kết quả; thông tin về cung cấp dịch vụ công trực tuyến; kết quả giải quyết thủ tục hành chính, chất lượng phục vụ và mức độ tiếp cận dịch vụ công thuộc diện phải công khai theo quy định của pháp luật.

17. Thông tin về chuyển đổi số

Kế hoạch chuyển đổi số được phê duyệt; tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số; kết quả đánh giá mức độ chuyển đổi số và các thông tin khác thuộc trách nhiệm công khai của UBND xã theo quy định của pháp luật.

18. Thông tin về tiếp cận thông tin

Danh mục thông tin phải công khai; tên, địa chỉ, số điện thoại, địa chỉ thư điện tử của cơ quan, bộ phận đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin; địa chỉ các kênh công khai thông tin, tiếp nhận yêu cầu và cung cấp thông tin theo quy định.

19. Các thông tin khác

Thông tin khác thuộc trách nhiệm công khai của UBND xã theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin và pháp luật có liên quan.

Việc công khai thông tin quy định tại Phụ lục này được thực hiện theo đúng phạm vi, thẩm quyền, hình thức, thời điểm và thời hạn công khai theo quy định của pháp luật; không bao gồm thông tin công dân không được tiếp cận hoặc thông tin chỉ được tiếp cận khi đáp ứng các điều kiện luật định.

PHỤ LỤC II
DANH MỤC THÔNG TIN CÔNG DÂN ĐƯỢC TIẾP CẬN CÓ ĐIỀU KIỆN

(Kèm theo Quyết định số: 1480/QĐ-UBND ngày 08 tháng 10 năm 2026 của UBND xã Ninh Giang)

1. Thông tin liên quan đến đời sống riêng tư, bí mật cá nhân, bí mật gia đình và dữ liệu cá nhân

Thông tin liên quan đến đời sống riêng tư, bí mật cá nhân được tiếp cận trong trường hợp được người đó đồng ý. Thông tin liên quan đến bí mật gia đình được tiếp cận trong trường hợp được các thành viên gia đình đồng ý.

Việc tiếp cận thông tin thuộc dữ liệu cá nhân thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân.

2. Thông tin liên quan đến bí mật kinh doanh

Thông tin liên quan đến bí mật kinh doanh được tiếp cận trong trường hợp chủ sở hữu bí mật kinh doanh đó đồng ý.

3. Thông tin thuộc tài liệu lưu trữ tại lưu trữ lịch sử

Việc tiếp cận có điều kiện đối với tài liệu lưu trữ tại lưu trữ lịch sử thực hiện theo quy định của pháp luật về lưu trữ.

4. Trường hợp cung cấp thông tin vì lợi ích công cộng, sức khỏe của cộng đồng

Trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, người đứng đầu cơ quan, đơn vị quyết định việc cung cấp thông tin liên quan đến đời sống riêng tư, bí mật cá nhân, dữ liệu cá nhân, bí mật gia đình, bí mật kinh doanh trong trường hợp cần thiết vì lợi ích công cộng, sức khỏe của cộng đồng theo quy định của luật có liên quan mà không cần có sự đồng ý theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 16 Luật Tiếp cận thông tin số 01/2026/QH16.